

Những Ngày Cuối Cùng của Trường Bộ Binh

Nguyễn Ngọc Thạch

Định mệnh đa bắt tôi đóng vai tuồng "hàng thần lơ láo", và đây là điều tủi nhục nhất trong đời tôi. Cho đến khi viết những dòng này niềm tủi nhục ấy vẫn hằn sâu trong tâm khảm tôi, và hẳn rằng khôn khuây cho đến khi sang bên kia thế giới./.

Sau thời gian phục vụ tại Sư đoàn 5 Bộ Binh, tôi được thuyên chuyển về Trường Bộ Binh theo nhu cầu hoán chuyển các sĩ quan có kinh nghiệm chiến trường về các quân trường. Chức vụ sau cùng là Trưởng phòng Kế hoạch của Trường Bộ Binh

Trường Bộ Binh Long Thành là một quân trường chuyên đào tạo các sĩ quan trừ bị cho Quân lực Việt Nam Cộng Hòa. Lúc trước trường tọa lạc ở Thủ Đức, đến đầu năm 1974 thì dời ra Long Thành, một cơ sở mới nằm bên cạnh quốc lộ 15, đường Sài Gòn – Vũng Tàu và cách quận lỵ Long Thành 5 cây số. Tại đây Trường Bộ Binh kết hợp với Trường Thiết Giáp và Trung tâm Huấn luyện Yên Thế, noi huấn luyện Biệt Kích, lập thành Huấn khu Long Thành. Trung tướng Nguyễn Vĩnh Nghi là Chỉ huy trưởng Trường Bộ Binh kiêm Chỉ huy trưởng Huấn khu Long Thành.

Đến đầu tháng 4, 1975, trong lúc đất nước đang lâm vào tình trạng vô cùng nguy ngập, Quân đoàn I và Quân đoàn II đã di tản, Cộng quân vào đến Nha Trang, thì Trung tướng Nguyễn Vinh Nghi được chỉ định ra làm Tư lệnh Tiền phuong Quân đoàn III, trấn đóng ở phi trường Thành Sơn, phía bắc thị xã Phan Rang để ngăn chặn địch đang ào ạt tiến vô nam. ***Đại tá Trần Đức Minh*** đang là Chỉ huy phó được Bộ Tổng Tham Mưu chỉ định lên thay thế làm Chỉ huy trưởng Trường Bộ Binh, kiêm Chỉ huy trưởng Huấn khu Long Thành.

Đầu tháng 4, 1975 Trường Võ Bị Quốc Gia là trường si quan hiện dịch, di tản từ Đa Lạt về Long Thành và tạm trú chung với Trường Bộ Binh. Ba tuần sau Trường Võ Bị cho làm lễ mản khóa hai khóa 28 và 29 ra trường cùng một lúc, còn lại hai khóa 30 và 31. Cũng vào đầu tháng 4, 1975 Cộng quân bắt đầu gia tăng áp lực, mở các cuộc tấn công vào Huấn khu Long Thành.Đặc công VC đa mấy lần định xâm nhập Trung tâm Huấn luyện Yên Thế, nhưng đã bị Biệt kích Lôi Hổ tiêu diệt gọn. Trường Thiết Giáp cũng bị tấn công liên tục, nhưng nhờ tài chỉ huy khéo léo với nhiều kinh nghiệm chiến trường của ***Đại tá Tám***, nên đã giử vững được căn cứ này cho đến cuối cùng.

Ngày 9 tháng 4, 1975 Cộng quân tấn công vào thị xã Xuân Lộc thuộc tỉnh Long Khánh chỉ cách Sài Gòn 80 cây số về huớng Đông và cách Huấn khu Long Thành chừng 30 cây số đường chim bay. Trong trận tấn công này lực lượng địch gồm có Sư đoàn 7 Bắc Việt làm mũi chủ công từ huớng Đông Bắc đánh vào thị xã Xuân Lộc, đồng thời Sư đoàn 341 Bắc Việt từ huớng Tây Bắc đánh vào khu vực phòng thủ của Sư đoàn 18 BB/QLVNCH và Sư đoàn 6 Bắc Việt đánh Dầu Giây. Quân trú phòng ở Xuân Lộc gồm toàn bộ Sư đoàn 18 Bộ Binh/QLVNCH cùng các lực lượng của Địa Phương Quân và Nghĩa Quân, dưới quyền chỉ huy của ***Chuẩn tướng Lê Minh Đảo***, đã chống trả vô cùng mãnh liệt. Tất cả các mũi tấn công của quân Bắc Việt đều bị chận đứng. Riêng mũi chủ công của Sư đoàn 7 Bắc Việt đã lọt vào được vào vài nơi trong thị xã nhưng đả bị quân ta chận đánh quyết liệt và ngày hôm sau bị ta phản kích dữ dội, hai bên giành nhau từng căn nhà, từng mảng tường.

Liền khi đó Quân đoàn III cấp tốc tăng viện cho Xuân Lộc gồm Lữ đoàn 1 Nhảy Dù, Trung đoàn 8 thuộc Sư đoàn 5 Bô Binh, Liên đoàn 2 Biệt Động Quân, vừa di tản từ Quân khu II về, và một bộ phận của Lữ đoàn 3 Thiết Kỵ, theo huớng quốc lộ 1 từ Biên Hòa tiến lên để giải tỏa áp lực địch. Đặc biệt Không Quân Việt Nam cũng đa huy động tối đa để yểm trợ, và sự yểm trợ lần này rất là hữu hiệu, vì ngoài phi cơ chiến thuật, Không Quân Việt Nam đã sử dụng cả phi cơ vận tải C130 cải biến để chở những khung vỉ sắt chứa nhiều quả bom hạng nặng như bom Daisy Cutter 15.000 cân Anh, bom CBU-55, mà phía Hoa Kỳ thường sử dụng để phát quang làm bãi đáp trực thăng hay vị trí pháo binh, và nhiều phuy xăng JP4 dùng làm bom napalm. Máy bay bay trên cao độ 15.000 đến 20.000 bộ để tránh phòng không địch và được điều khiển bằng vô tuyến cho rơi đúng vào các mục tiêu ấn định. Có hai quả bom CBU-55 đã rơi trúng vào nơi đóng quân của Sư đoàn 341 CSBV, gây tổn thất nặng nề cho địch và làm cho tinh thần cán binh CSBV dao động mạnh vì tưởng là bom B52. Tướng Cộng Sản Trần Văn Trà đích thân xuống mặt trận xem xét tình hình, thấy không chiếm được Xuân Lộc nên bèn quay sang đánh vòng ngoài nhằm vào các đơn vị VNCH đang tăng viện về huớng Biên Hòa.

Nếu như lúc đó Hoa Kỳ chịu giúp miền Nam Việt Nam thêm một thời gian ngắn nữa để yểm trợ cho Quân lực VNCH chỉ bằng không lực mà thôi thì các sư đoàn CSBV sẽ bị tiêu diệt một cách dễ dàng, vì họ đã công khai xuất đầu lộ diện trở thành những mục tiêu rất tốt cho các pháo đài bay B52 và như thế, tình hình có thể đảo ngược được như đã xảy ra ở trận chiến Triều Tiên năm 1950. Nhắc lại trận chiến Triều Tiên ngày 25 tháng 6 năm 1950 quân đội Cộng Sản Bắc Hàn do Trung Cộng yểm trợ đánh đuổi quân đội Đồng Minh mà chính yếu là Hoa Kỳ, chạy dài từ Bắc xuống Nam cho đến tận cùng bán đảo, chỉ còn giử được phần đất vùng Pusan. Ngày 15 tháng 9 năm 1950 dưới sự chỉ huy tài ba của Tướng Douglas Mc. Arthur đã điều quân xuất thần cho đổ bộ ở Inchon, một bờ biển phía Tây ngang Hán Thành và cách vi tuyến 38 về phía Nam 100 dậm. Đây là một kế hoạch vô cùng tinh vi và táo bạo, đã đánh thẳng vào hậu phương địch, cắt đứt mọi đường tiếp tế lương thực đạn dược và đã làm cho các Sư đoàn của cộng quân đang tiến sâu về phía Nam hoàn toàn bị tê liệt, kiệt huệ và đưa đến kết quả 125.000 quân Cộng Sản Bắc Hàn phải ra đầu hàng.

Ngày 20 tháng 4, 1975 Sư đoàn 18 Bộ Binh, Lữ đoàn 1 Nhảy Dù, và lực lượng Tiểu khu Long Khánh rút khỏi Xuân Lộc theo liên tỉnh lộ 2 về Bà Rịa. Từ đây Sư đoàn 18 lên xe về Long Bình, còn Lữ đoàn 1 Nhảy Dù ra bảo vệ thị xã Vũng Tàu. Cuộc rút lui đã diễn ra êm thắm, tổn thất không đáng kể, riêng ***Đại tá Phạm Văn Phúc,*** Tỉnh trưởng kiêm Tiểu khu trưởng Tiểu khu Long Khánh trên đường rút lui đã bị thương, bị bắt và sau đó bị cầm tù ở Bắc Việt.

Ngày 22 tháng 4, 1975 Trường Bộ Binh và Trường Võ Bị được lệnh di tản về Thủ Đức. Trường Bộ Binh chỉ di tản một nửa quân số về Thủ Đức, còn một nửa quân số ở lại Long Thành để giử trường chờ ngày trở lại. Khi về đến Thủ Đức, Trường nhận lại trách nhiệm phòng thủ Huấn khu Thủ Đức và đồng thời sẳn sàng các Tiểu đoàn SVSQ để về tăng cường bảo vệ Thủ đô. Trong lúc này ***Trung tướng Nguyễn Bão Trị***, Tổng cục trưởng Tổng cục Quân Huấn có chỉ định ***Đại tá Lộ Công Danh*** hiện đang là Liên đoàn trưởng Liên đoàn SVSQ của Trường Bộ Binh tạm thời thay thế Thiếu tướng Lâm Quang Thơ làm Chỉ huy trưởng Trường Võ Bị Quốc Gia.

Đêm 26 tháng 4, 1975, Cộng quân mở cuộc tấn công đại qui mô vào Huấn khu Long Thành, Trường Bộ Binh ở Long Thành bị mất liên lạc, tôi và người mang máy truyền tin phải leo lên lầu nước thật cao ở trong Trường Bộ Binh Thủ Đức để tìm cách liên lạc với ***Đại tá Lê Văn Phú*** hiện đang chỉ huy tại Trường Bộ Binh Long Thành. Vì ông ra ngoài giao thông hào ở địa thế thấp nên máy truyền tin không liên lạc xa được, nhưng nhờ tôi leo lên cao nên bắt liên lạc lại được với Trường Bộ Binh ở Long Thành. Đại tá Phú cho biết hiện Cộng quân đang mở các cuộc tấn công rất là ác liệt nhưng không chọc thủng nổi phòng tuyến quá kiên cố của ta. Ông cung cho biết là Trường Thiết Giáp vừa bị thất thủ, ***Đại tá Tám*** Chỉ huy trưởng Trường Thiết Giáp vừa mới qua họp ở Trường Bộ Binh, trên đường về ông đã bị Cộng quân phục kích và bị mất liên lạc vào khoảng 6 giờ chiều. Riêng Trung tâm Huấn luyện Yên Thế thì hoàn toàn bị mất liên lạc kể từ chiều hôm đó.

Sáng sớm hôm sau, tôi đi cùng với Đại tá Minh lên Biên Hòa để tìm phương cách chống đở cho nửa trường còn lại ở Long Thành. Đường đi lúc đó vắng tanh, chúng tôi gặp ***Thiếu tá Hòa*** Quận trưởng quận Thủ Đức đang lăng xăng điều động các lực lượng của chi khu, tôi có hỏi về tình hình trên lộ trình đi, thì ông ta khuyên không nên đi trong lúc này rất là nguy hiểm, vì hiện đang có đụng độ gần khu vực Chợ Đồn. Nhưng vì nóng lòng nửa trường còn lại ở Long Thành nên chúng tôi quyết phải đi. Khi tới Biên Hòa, thành phố thật vắng lặng như một thành phố chết. Chúng tôi chạy thẳng vô Bộ chỉ huy của Tiểu khu Biên Hòa, lúc đó chỉ còn gặp có ***Trung tá Thới***, Tham muu trưởng của Tiểu khu là còn đang làm việc. Bước vào văn phòng ông, chúng tôi nhìn thấy một cảnh tượng bấn loạn đang xảy ra, một mình ông phải vừa lo điều động các lực lượng của Tiểu khu đang chống trả kịch liệt với địch, đồng thời ông phải lo phuong tiện trực thăng để đi cấp cứu Trung tá Quận trưởng quận Long Thành. Đêm qua, lực lượng Địa Phương Quân và Nghĩa Quân của chi khu Long Thành đã anh dũng chiến đấu chống trả quyết liệt, ***bắn cháy một số chiến xa địch***, cầm cự cho đến sáng mới bị tràn ngập. Trung tá Quận trưởng đã chạy thoát được ra ngoài và dùng máy vô tuyến liên lạc về Tiểu khu xin cứu viện.



Vì tình trạng quá căng thẳng của Tiểu khu Biên Hòa và vì Trung tá Thới đang quá bận rộn, thấy không thuận tiện bàn thảo gì được, nên chúng tôi phải rời bỏ Tiểu khu Biên Hòa để đi vô căn cứ Long Bình, nơi đặt Bộ chỉ huy của Lữ đoàn Thủy Quân Lục Chiến. Tại đây, tôi được gặp lại các bạn bè cùng các niên trưởng tay bắt mặt

mừng kể lể mọi chuyện mà quên đi chiến trận đang gần kề. Mặc dù trong tình thế cực kỳ sôi động như vậy nhưng nói chung, Thủy Quân Lục Chiến vẫn giữ vững tinh thần chiến đấu, không hề nao núng, vẫn quyết tâm chận địch trên đầu dốc 47 của quốc lộ 15 và còn nhắn nhủ với Trường Bộ Binh Long Thành là phải đồng tâm hiệp lực quyết ngăn chặn không cho nón cối dép râu bước vô Sài Gòn.

Đại tá Minh cứ lấy làm tiếc là đang ở quân trường gồm toàn những SVSQ đang thụ huấn nên không có khả năng chiến đấu như các đơn vị tác chiến trước đây. Nhớ lại thời hành quân sang Kampuchia, ông là chiến đoàn trưởng, và tôi là sĩ quan hành quân, Chiến đoàn đặc nhiệm gồm có Trung đoàn 9 của Sư đoàn 5 Bộ Binh, 1 Tiểu đoàn Biệt Động Quân và 1 Thiết đoàn Kỵ Binh. Chúng tôi đã tấn công vào tận sào huyệt của VC nằm sâu bên kia biên giới Việt Miên, quét sạch các mật khu an toàn của VC, tịch thu rất nhiều kho vũ khí, lương thực, đạn dược của Cộng quân, đem lại nhiều chiến thắng vẻ vang cho Quân lực Việt Nam Cộng Hòa.

Sau khi phối hợp cùng các đơn vị bạn và liên lạc chỉ thị rõ ràng cho Đại tá Phú xong, chúng tôi liền quay về Thủ Đức. Và trên đường trở về chúng tôi còn thấy rõ các ruơng mìn chất nổ đã được đặt sẵn hai bên cầu sông Đồng Nai. Theo như kế hoạch đã định thì sau khi rút quân xong thì cầu Đồng Nai phải bị giật xập không cho thiết giáp và cơ giới của Cộng quân vượt qua sông. Mà nếu Cộng quân có khả năng làm cầu nổi thì ta sẽ dùng phi cơ oanh tạc. Trường Thiết Giáp đã thất thủ, Trung tâm Huấn luyện Yên Thế đã mất liên lạc, quận Long Thành đã bị tràn ngập, giờ đây Trường Bộ Binh Long Thành đương nhiên trở thành tiền đồn ngăn chặn địch mà Cộng quân quyết phải thanh toán cho bằng được để tiến thẳng về Sài Gòn. Trong đêm đó, ***27 tháng 4, 1975,*** Cộng quân tấn công dữ dội quyết thanh toán cho bằng được Trường Bộ Binh Long Thành, nhưng đã bị lực lượng phòng thủ của trường chống trả quyết liệt. Mãi cho đến sáng thì Đại tá Phú cho biết là tình hình rất là nguy ngập không thể nào chống đở nỗi nữa vì ***Cộng quân quá đông***, cho nên sau cùng ông đành phải ra lệnh cho rút lui theo như kế hoạch đã định.

Sau này, theo tài liệu của Cộng Sản Bắc Việt thì ngày 27 tháng 4, Sư đoàn 304/CSBV đã đụng độ dữ dội với các đơn vị Nam Việt Nam ở khu vực Nước Trong (Cộng quân gọi Huấn khu Long Thành là Khu vực Nước Trong). Sau khi chiếm được Khu vực Nước Trong rồi, nhưng khi tiến quân về hướng cầu Đồng Nai trên xa lộ Sài Gòn – Biên Hòa, Sư đoàn 304/CSBV vẫn bị chận đánh và phải đợi đến ngày 29 mới chiếm được cầu này. Sáng ngày 30 tháng 4, 1975 vào lúc 8 giờ 30, ***Đại úy Hiếu***, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 5/SVSQ/TBB đang chỉ huy phòng tuyến mặt xa lộ báo cáo là thấy đoàn xe thiết giáp và xe motolova của Cộng quân đang di chuyển trên xa lộ tiến về Sài Gòn. Tôi hết sức ngạc nhiên vì theo như kế hoạch đã định thì cầu Đồng Nai phải bị giật sập không cho thiết giáp và cơ giới của VC vượt qua sông. Tôi liền liên lạc báo cáo về Biệt khu Thủ Đô, trong lúc đó thì ***Trung tâm Hành quân/BKTĐ không ra lệnh dứt khoát*** mà chỉ nói là tùy nghi đơn vị. Không một chút do dự, Đại tá Minh liền xác quyết trách nhiệm một cách rất rõ ràng là: "*Bổn phận của chúng ta là quân đội là phải bảo vệ đất nước,* ***thấy địch là đánh***". Tôi liền truyền lệnh của Đại tá Chỉ huy trưởng đến các đơn vị, đồng thời gọi cho Hiếu chấm tọa độ và điều chỉnh để các khẩu đội súng cối 81 ly tác xạ chính xác vào mục tiêu. Đồng thời tôi gọi cho các pháo đội pháo binh 105 ly, 155 ly và 175 ly chuẩn bị sẵn sàng, đây là các loại pháo binh để yểm trợ tầm xa, mà Quân đoàn III gởi tạm ở đây. Nhưng trong giờ phút quyết liệt này tôi dự trù ***sẽ sử dụng để bắn thẳng, trực xạ,*** súng 175 ly được đặt trên thiết giáp nên dễ dàng di chuyển.

Bị sức kháng cự mạnh mẽ của Trường Bộ Binh nên Cộng quân liền đổi hướng tấn công thẳng vào Trường Bộ Binh. Một chiếc thiết giáp T54 ủi sập chướng ngại vật ở cổng chính và chạy thẳng vào trong, vừa chạy vừa bắn phá loạn xạ. Trong khi đó thì súng đại liên ở cầu Bến Nọc mà VC vừa chiếm được, bắn xối xả vào trường ở phía cổng số 9 tức cổng sau của Trường Bộ Binh. Lúc đó súng nhỏ bên ta bắn trả dử dội tóe lửa vào chiếc chiến xa nhưng không diệt được nó. Tôi thấy rõ chiếc chiến xa khi nó tới gần, súng trên pháo tháp quay qua bắn sập Trung tâm Hành quân, vì trên nóc có nhiều cần ăng ten nên dễ nhận, ***Thiếu tá Lầu*** thuộc Trường Tổng Quản Trị đang ở trong đó may mắn thoát nạn. Trong khi đó Đại tá Minh cùng bộ chỉ huy nhẹ đang ở cách đó không xa. Khi chiến xa này chạy xuống tới cổng số 9 thì gặp phải sự kháng cự mạnh mẽ của các SVSQ do ***Thiếu tá Long*** chỉ huy giử mặt hậu của Trường Bộ Binh nên quay đầu chạy ngược lại. Chúng tôi đã tìm cách kêu gọi đối phương ra đầu hàng nhưng không có kết quả. Sinh viên Si quan có thấy người lái chiến xa đứng lên dường như có ý định đầu hàng nhưng rồi lại ngồi xuống và lại bắn phá tiếp tục làm chết và bị thương một số chiến hửu trong đó có ***Thiếu tá Vuong Bá Thuận*** bị gãy chân, Trung tá ***Ông Nguyên Tuyền*** bị tử thương v…v…

Mặc dù chưa từng ra chiến trận nhưng ***tinh thần chiến đấu của các Sinh viên Si quan rất là hào hùng*** anh dũng. Nhưng với súng trường không thể nào hạ được chiến xa, cho nên tôi gọi ***Đại úy Ngữ***, Đại đội trưởng

ĐĐ663/ĐPQ là đơn vị bảo vệ trường dùng súng M72 để hạ chiếc chiến xa này. Khi nó chạy tới khỏi khu Tiếp tân đến gần miếu Tiên sư thì bị ĐĐ663 bắn đứt xích nằm tại chỗ, nhưng súng trên pháo tháp vẫn còn quay bắn phá lung tung. Liền khi đó có một SVSQ thuộc Tiểu đoàn 1/SVSQ, đây là Tiểu đoàn của binh chủng Không Quân gởi sang học quân sự, đang ở phòng tuyến gần đó nhanh nhẹn bò ra leo lên pháo tháp và liệng một quả lựu đạn vào bên trong xe tiêu diệt hẳn. Đại úy Ngữ lục soát trong xe lấy được ba khẩu súng còn đang bốc khói mang lên trình Đại tá Chỉ huy trưởng và cho biết là ***họ đã bị khóa xích trong xe*** nên không thể nào ra đầu hàng được.

Và liền sau đó không lâu vào ***khoảng 10 giờ 20 phút thì nghe Tổng thống Dương Văn Minh tuyên bố ngưng bắn chờ lệnh bàn giao***. Sau đó Đại tá Minh ra lệnh cho tôi gọi cho các đơn vị ngưng chiến đấu. Tất cả mọi người đều rơi nước mắt khi nghe tin này, Đại úy Trác òa lên khóc. Tôi vẫn còn nhớ lời Đại tá Minh nói lúc đó: "*Nhiệm vụ của chúng ta là quân đội là phải tuân hành lệnh thượng cấp, kêu đánh là đánh, kêu đầu hàng là đầu hàng*". Tôi bỏ về phòng thay đồ dân sự và lập tức lấy xe gắn máy phóng nhanh ra cổng, Đại úy Bão bên Liên đoàn Sinh viên đang đứng đâu gần đó liền nhảy lên theo. Chúng tôi vừa thoát ra khỏi cổng thì Cộng quân cũng vừa ập vô tới.

Khi chúng tôi ra đến xa lộ thì thấy đoàn xe thiết giáp và motolova của cộng quân đang từ từ tiến vô Sài Gòn mà không còn một lực lượng nào ngăn chặn nữa. Và vào lúc 11 giờ 30 phút chiếc chiến xa dẫn đầu cánh quân này đã tiến vô dinh Độc Lập trong lúc Tổng thống Duong Văn Minh cùng nội các cuối cùng đang rộng cửa đón chờ để làm lễ bàn giao. Nhưng ngay vừa khi vừa vô đến dinh Độc Lập thì Cộng quân liền hiện rõ nguyên hình là một đội quân xâm lăng từ miền Bắc vào, ***không có gì là Mặt trận Giải phóng miền Nam***, do nhân dân miền Nam nỗi dậy, không có gì là hòa giải hòa hợp dân tộc, không có gì là để bàn giao. Họ liền bắt nhốt tất cả từ Tổng thống Dương Văn Minh đến các Tổng Bộ trưởng và bắt Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Hảo dẫn đến Kho bạc để ***tịch thâu 16 tấn vàng của Ngân hàng Quốc Gia Việt Nam*** và cũng kể từ đó miền Nam đã thực sự mất vào tay Cộng Sản.

Để biết thêm chi tiết về những giờ phút cuối cùng của Trường Bộ Binh sau khi quân CSBV vào tiếp thu Huấn khu Thủ Đức, tôi xin trích đoạn trả lời cuộc phỏng vấn với tạp chí Văn nghệ Tiền Phong, nhân kỷ niệm 25 năm ngày miền Nam Việt Nam lọt vào vòng thống trị của cộng sản, của Đại tá Trần Đức Minh, vị Chỉ huy trưởng cuối cùng của Trường Bộ Binh, ông đã tâm sự như sau:

> *…..Khoảng hơn một giờ sau khi im tiếng súng, đại diện một đơn vị Bắc Việt đến, Họ yêu cầu tôi thi hành lệnh của Tổng thống Dương Văn Minh và Chuẩn tướng Nguyễn Hữu Hạnh để bảo đảm không nổ súng nữa. Tôi giao cho họ số vũ khí bắt được trên chiếc xe tăng bị bắn cháy và nói với họ lo chôn cất những người bị chết trong xe đó…*
> *…..Trong khi nói chuyện, đại diện quân Bắc Việt yêu cầu tôi triệu tập Chỉ huy trưởng của các Quân trường trong Huấn khu Thủ Đức đến gặp họ. Tôi cho biết không thấy Huấn khu trưởng cũng như những người có trách nhiệm khác đâu cả. Cuối cùng họ đành bảo tôi thay mặt Huấn khu bàn giao tất cả các trường hiện có ở Thủ Đức. Tôi cho lệnh tập họp ở Vũ đinh trường, sau đó tuyên bố bàn giao Huấn khu Thủ Đức theo đúng chỉ thị của Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa và Bộ Tổng tham mưu Quân lực Việt Nam Cộng Hòa.*
> *Sự việc diễn ra rất ngắn ngủi, chỉ có khoảng vài trăm người mặt mày ngơ ngác, bần thần. Rồi loáng một cái, chẳng còn ai mặc quân phục nữa. Sinh viên Si quan mặc đồ dân sự lủi thủi lê chân ra phía cổng chính. Tôi bùi ngùi nhìn theo tủi hổ… Chiều hôm đó đến lượt tôi trút bỏ quân phục và được yêu cầu "nghỉ riêng" ở trên lầu của tư dinh Chỉ huy trưởng, trong khi một Bộ chỉ huy quân Bắc Việt ở dưới lầu. Đêm đó tôi lên con sốt, trong lúc chập chờn nửa tỉnh nửa mê tôi đã khóc thật nhiều. Lúc này tôi mới thấm thía cảm nghiệm được cái lẽ vô thường mà trước kia tôi chỉ hiểu được bằng lý trí…*
> *Định mệnh đa bắt tôi đóng vai tuồng "hàng thần lơ láo", và đây* ***là điều tủi nhục nhất trong đời tôi****. Cho đến khi viết những dòng này niềm tủi nhục ấy vẫn hằn sâu trong tâm khảm tôi, và hẳn rằng khôn khuây cho đến khi sang bên kia thế giới./.*

Nguyễn Ngọc Thạch